

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Số: 201 /BC-SNN&PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 14 tháng 8 năm 2019

BÁO CÁO
ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án: Xử lý cấp bách hồ Làng Mòng, xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Luật của Quốc hội: Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo hành công trình xây dựng; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 120/2018/NĐ-CP về sửa đổi một số điều Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 và Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015;

Căn cứ Công văn số 9272/UBND-THKH ngày 19/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các công trình khắc phục hậu quả do mưa lũ;

Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xử lý cấp bách hồ Làng Mòng, xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy, với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

- 1. Tên dự án:** Xử lý cấp bách hồ Làng Mòng, xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy.
- 2. Dự án nhóm:** C.
- 3. Cấp quyết định đầu tư dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá.
- 4. Tên chủ đầu tư:** Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hoá.
- 5. Địa điểm xây dựng:** xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.
- 6. Dự kiến tổng mức đầu tư xây dựng:** 5.000 (triệu đồng).
- 7. Nguồn kinh phí:** Từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương). Riêng chi phí thực hiện công tác GPMB do UBND huyện đảm nhận.
- 8. Thời gian thực hiện:** 02 năm (2020-2021).

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện thuận lợi và khó khăn, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư

1.1. Sự cần thiết đầu tư

Những năm gần đây do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan xuất hiện ngày một nhiều, hạn hán lũ lụt xảy ra trên diện rộng làm nhiều công trình hồ đập bị hư hỏng nặng nề, không còn khả năng tích nước hoặc chỉ tích nước một phần làm ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp và không đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ.

Hồ Làng Mòng, xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Đập được xây dựng từ năm 1981, sau nhiều năm sử dụng hiện tại các hạng mục công trình đều đã bị xuống cấp, không đáp ứng được năng lực phục vụ và không đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ. Hiện trạng hồ như sau:

- Đập đất: Tuyến đập đất hiện có dài khoảng 180m cũng là tuyến đường kết nối giao thông liên xã. Mặt đập hiện trạng bằng cấp phối đá dăm, chiều rộng mặt đập trung bình 2,5m. Thân đập thấp, mặt cắt nhỏ. Mái thượng hạ lưu do chưa được gia cố nên bị sạt, trượt ở nhiều vị trí trên tuyến, hệ số mái $m = 1,5 \div 1,75$. Mái hạ lưu chưa có thiết bị thoát nước, xảy ra hiện tượng sinh lầy phía chân đập. Trên tuyến đập phía vai hữu có cầu đi qua dốc tràn kết hợp đường giao thông do nhân dân tự làm kết cấu mặt cầu bằng bê tông cốt thép, trụ đỡ bằng đá xây đã bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho việc đi lại của nhân dân.

- Tràn đất xả lũ: Nằm bên vai hữu đập, ngưỡng tràn được xây dựng bằng đá xây, hiện tại đã bị bong lóc, hư hỏng nặng; bề rộng tràn $B=10m$, chiều dài $L=40m$, không có tiêu năng sau tràn.

- Cổng lấy nước: Nằm ở phía tả đập bằng công hộp, có khẩu diện $(80 \times 80)cm$ kết cấu thân công bằng đá xây, tường đầu bằng đá xây; đóng mở bằng ổ khóa V3 phía thượng lưu công.

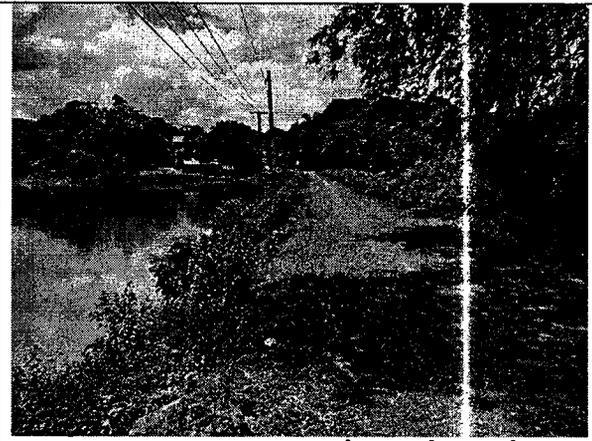
- Kênh dẫn: Là kênh đất, chiều dài khoảng 700m, hiện trạng mái kênh bị sạt lở, lòng kênh bồi lấp ở nhiều vị trí, gây khó khăn cho việc dẫn nước phục vụ sản xuất.

- Do được xây dựng đã lâu, và qua quá trình khai thác, vận hành lòng hồ đã bị bồi lắng, làm giảm dung tích hồ chứa nên cần phải cải tạo lòng hồ.

Một số hình ảnh hiện trạng hồ Làng Mòng



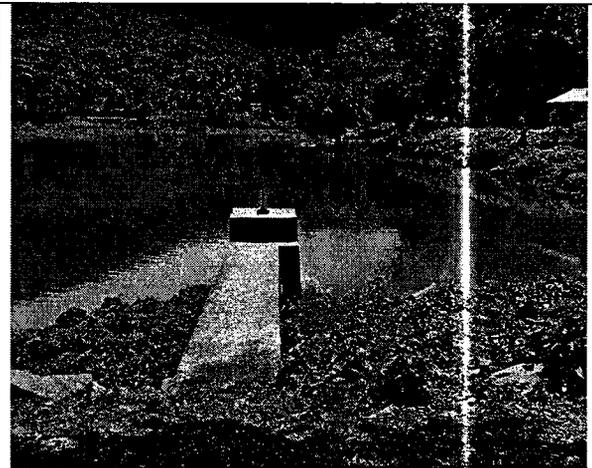
Hình 1. Mái đập thượng lưu bị sạt



Hình 2. Mặt đập bằng cấp phối



Hình 3. Vị trí tràn xả lũ



Hình 4. Cổng dưới đập

1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:

Việc xây dựng công trình được sự ủng hộ cao và là nguyện vọng thiết tha của chính quyền và nhân dân địa phương, mong muốn công trình sớm được triển khai thi công để ổn định tình hình kinh tế - xã hội của nhân dân địa phương.

Các tuyến đường giao thông trong vùng dự án tương đối thuận lợi, hầu hết đã có đường liên thôn, liên xã, ô tô và các phương tiện vận chuyển vật liệu đi lại thuận tiện.

Công trình được đầu tư, nâng cấp trên tuyến công trình cũ hiện có, nên chi phí giải phóng mặt bằng không lớn và không ảnh hưởng nhiều đến môi trường xung quanh. Các vật liệu chủ yếu thi công công trình dễ mua và khai thác trong vùng dự án. Chủ đầu tư có kinh nghiệm thực hiện nhiều công trình có quy mô và giải pháp thiết kế tương tự như công trình đề xuất.

1.3. Sự phù hợp với quy hoạch

Phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 điều chỉnh bổ sung được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 4833/QĐ-UBND ngày 31/12/2014; Quy hoạch tổng thể thủy lợi tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 và định

hướng đến năm 2030 đã được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 17/6/2013.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

2.1. Mục tiêu dự án

Khắc phục khẩn cấp hậu quả do mưa lũ năm 2018 gây ra, đảm bảo ổn định lâu dài, an toàn cho công trình trong mùa mưa lũ, bão hàng năm; góp phần làm đẹp cảnh quan, giữ vệ sinh môi trường khu vực dự án.

2.2. Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT- Cấp IV.

2.3. Quy mô đầu tư:

Sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn hồ chứa, phục vụ cấp nước, tưới tạo nguồn cho khoảng 18 ha đất sản xuất nông nghiệp của địa phương.

2.4. Địa điểm và phạm vi đầu tư: Xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy.

2.5. Nội dung đầu tư

- Sửa chữa, nâng cấp đập đất, mặt đập được gia cố bằng bê tông, dưới có cấp phối đá dăm.

- Xây dựng mới tràn xả lũ tại vai hữu đập đất, thân tràn kết cấu bằng bê tông, phía ngoài bọc BTCT M250.

- Làm mới cống lấy nước tại vị trí công cũ, đóng mở bằng van chặn côn phía hạ lưu.

- Xây mới tuyến kênh phía sau cống lấy nước, kết cấu kênh bằng bê tông.

- Cải tạo lòng hồ.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư

3.1. Tổng mức đầu tư dự kiến: 5.000.000.000 đồng.

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng + TB:	4.840 triệu đồng;
+ Chi phí quản lý dự án:	108 triệu đồng;
+ Chi phí tư vấn:	553 triệu đồng;
+ Chi phí khác:	261 triệu đồng;
+ Chi phí dự phòng:	238 triệu đồng;

3.2. Nguồn vốn đầu tư:

Từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương). Riêng chi phí thực hiện công tác GPMB do UBND huyện đảm nhận.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư:

02 năm (2020-2021).

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành

- Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện: Không.

- Chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành: Theo chi phí quản lý thường xuyên hàng năm của đơn vị được giao quản lý sử dụng công trình.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế xã hội

6.1 Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội

a. Tác động về môi trường:

Trong quá trình thi công, sẽ có một số tác động tạm thời đến môi trường như: bụi, tiếng ồn, chất thải rắn. Tuy nhiên, do khối lượng các hạng mục công trình không lớn, thời gian thi công ngắn, phần lớn các hạng mục công trình nằm ngoài khu dân cư nên tác động này không ảnh hưởng lớn đến người dân trong vùng; đồng thời đây là tác động ngắn hạn và có thể giảm thiểu bằng các biện pháp quản lý môi trường, cụ thể như:

- Thông báo cho chính quyền địa phương và dân cư trong vùng về kế hoạch thi công.

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn như dựng hàng rào bảo vệ, rào chắn, lấp đặt đầy đủ biển báo khu vực công trường.

- Thực hiện đầy đủ việc che chắn các phương tiện chở vật tư, vật liệu trong quá trình thi công. Tưới nước định kỳ khu vực thi công để giảm bụi.

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, thực hiện thu gom các chất thải trong quá trình thi công để không làm ảnh hưởng đến môi trường đất, nước và không khí.

b. Tác động về xã hội:

Bên cạnh những tác động tích cực về mặt xã hội như tạo thêm công việc cho người dân trong vùng, việc triển khai thực hiện dự án cũng có thể mang lại những tác động tiêu cực như: xảy ra tình trạng mâu thuẫn giữa lực lượng công nhân với cư dân bản địa, có thể phát sinh tai nạn lao động, tai nạn giao thông trong quá trình triển khai thi công. Tuy nhiên, các tác động này có thể giảm thiểu bằng cách thực hiện nghiêm túc các biện pháp đảm bảo trật tự, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thi công.

6.2. Hiệu quả đầu tư về kinh tế xã hội

Dự án được đầu tư sẽ có tác động tích cực về mặt kinh tế - xã hội: bảo vệ tính mạng và tài sản cho người dân, bảo vệ các cơ sở hạ tầng kinh tế trong vùng, từ đó tạo tâm lý an tâm đầu tư phát triển kinh tế trong vùng. Góp phần ổn định, phát triển bền vững kinh tế - xã hội, tạo cảnh quan và cải thiện môi trường vùng dự án theo hướng tích cực.

7. Các giải pháp tổ chức thực hiện.

Trong quá trình triển khai dự án, đơn vị thực hiện có các giải pháp huy động, giải ngân nguồn vốn đầu tư, giải pháp quản lý dự án và giải pháp thực

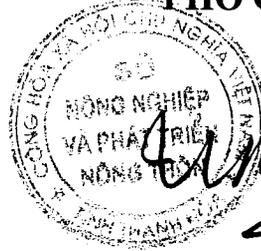
hiện dự án bảo đảm hiệu quả, hợp lý và phù hợp với quy định hiện hành.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xử lý cấp bách hồ Làng Mòng, xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở {để báo cáo};
- Sở Kế hoạch và Đầu tư {để thẩm định};
- Sở Tài chính;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Việt Thái